TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2021/QĐST- KDTM	*Từ Sơn, ngày 11 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03/8/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2021/TLST-KDTM ngày 01/7/2021;

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (gọi tắt BIDV); Địa chỉ: Số 35, Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình H – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Từ Sơn.

Theo giấy ủy quyền số 804/QĐ –BIDV ngày 22/8/2019

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Xuân H, chức vụ: Phó phòng xử lý nợ – Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt nam – chi nhánh Từ Sơn.

Theo quyết định ủy quyền số 566/GUQ-BIDV.TS ngày 16/12/2020.

Bị đơn: Anh Lê Văn M, sinh năm 1978.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố PKĐ, phường PK, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Chị Thủy ủy quyền cho anh Lê Văn M theo giấy ủy quyền ngày 03/8/2021

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về công nợ: Tính đến hết ngày 01/8/2021 anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền là 1.626.002.226 đồng (trong đó nợ gốc là: 1.470.000.000đ, nợ lãi 156.002.226 đồng).

* Về phương án trả nợ: Anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng BIDV toàn bộ số nợ tạm tính đến hết ngày 01/08/2021 là 1.626.002.226 đồng (trong đó nợ gốc là: 1.470.000.000đ, nợ lãi

156.002.226 đồng) và tiếp tục phải trả lãi theo các Hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 02/8/2021 đến ngày anh M và chị T thanh toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Quyết định thỏa thuận có hiệu pháp luật nếu anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như thoả thuận thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 113, tờ bản đồ số 8, diện tích 168m2 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 321529 do UBND huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh cấp cho ông Lê Văn M ngày 22/11/2005 theo hợp đồng thế chấp số 183/2013/HĐ ngày 16/9/2013, số công chứng 1951/2013, quyển số 01-TP/SCC-HĐGD lập tại văn phòng công chứng Bắc Hà, tỉnh Bắc Ninh theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp toàn bộ tài sản thế chấp trên sau khi xử lý hoặc bán tài sản bảo đảm mà không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ với Ngân hàng thì anh M, chị T vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo các hợp đồng tín dụng nêu trên.

* Về chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng tự chi và tự nguyện chịu không yêu cầu giải quyết

* Án phí: Anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị T phải chịu 30.390.033 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền 30.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2019/0004109 ngày 28/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND thị xã TS;
- Chi cục THA;
- Đương sự;
- Lưu HS, Vp

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Hà